

Số: 29/2020/QĐST - HNGĐ

Bảo Yên, ngày 10 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2020/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 2 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bàn Thị N; Tên gọi khác: Đ - Sinh năm 1993

Địa chỉ: Bản T, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Bàn Văn B - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Bản T, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2020

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bàn Thị N và anh Bàn Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bàn Thị N và anh Bàn Văn B.

- Về con chung: Giao cháu Bàn Thị T sinh ngày 26/7/2016 cho chị Bàn Thị N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Bàn Tuấn K sinh ngày 23/02/2014 cho anh Bàn Văn B trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Bàn Thị N và anh Bàn Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị N, anh B có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

- Về án phí: Chị Bàn Thị N chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0001719 ngày 10/02/2020 của Chi cục thi hành án

dân sự huyện Bảo Yên. Hoàn trả cho chị Bàn Thị N số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND (2);
- THA DS;
- UBND xã X;
- Các đương sự;
- Lưu HS; TA.

THẨM PHÁN

Hà Thị Anh